

Kệ quan yếu khuyên các vị vua phát tâm

Thứ tự Kinh Văn số 1673, 1672 và 1674

- Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh quyển thứ 32 thuộc Luận tập Bộ toàn.
- Thứ tự Kinh văn số 1673 (1672, 1674).
- Ngài Long Thọ Bồ Tát soạn.
- Đời Tống, Thiên Trúc Tam Tạng Cầu Na Bạt Ma dịch từ chữ Phạn ra chữ Hán.
- Sa Môn Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover, Đức quốc, dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt ngày 28 tháng 7 năm 2007 tại Göterborg Thụy Điển nhân khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19.

Rõ hơn công đức vua
Ta chẳng hơn cầu tướng
Chư Phật chỗ nói pháp
Trang nghiêm ý nghĩa gì
Lược soạn Hiền Thánh tụng
Đại vương chỗ nên nghe
Như lấy những gỗ tạp
Tạo lập tượng Như Lai
Người trí cung kính lễ
Nương Phật nơi gỗ ấy
Ta nay chẳng biện bác
Tuyên nói tạng chơn thật
Người huệ nên tin vui
Nương pháp nghe chỗ thuật
Đại vương tuy nghe nhiều
Như Lai nói Phạm âm
Ngộ lớn do nghe nhiều
Thường nghe tức tin sâu
Như trời chiếu ánh sáng
Há chẳng tăng hơn sao
Tam Bảo, thí, giới, thiên
Tối thắng nói sáu niệm
Tùy thuận những công đức
Như thật lành quan sát
Thân, khẩu, ý thường hành
Thanh tịnh mười nghiệp đạo
Lìa rượu chẳng say loạn
Ba tà tu chánh mệnh
Biết rõ ngũ gia phần
Vô thường chẳng bền chắc
Huệ thí cùng các đức
Bản khổ và thân thuộc
Chỗ sanh thường tùy đó
Bồ thí chỗ cao nhất

Chẳng đoạn lại chẳng mất
Chẳng lìa chẳng vọng quả
Như thế các tịnh giới
Nên rõ lành thọ trì
Đó chính lý do tốt
Sanh ra công đức vậy
Thí, giới, nhẫn, tinh tấn
Thiền định vô lượng huệ
Đó là Ba La Mật
Kẻ trí nên tu tập
Hay qua ba biển khổ
Gặp được Đức Thế Tôn
Nếu người hiếu cha mẹ
Chí tâm tận cúng dường
Đây gọi lễ giáo môn
Thanh tịnh thuộc cõi Trời
Tên nghe xa rộng rãi
Xả thân sanh cõi Trời
Lìa, sát, đạo, dâm, dối
Uống rượu và ba nhánh
Thành tựu tám phần nhỏ
Tùy thuận chư Phật học
Xả thân sanh Lục Thiên
Chỗ muốn liền tùy hỷ
Xiêm, nịnh, huyễn, ngục, mạn
Giải đãi, tham, nhuế, si
Gia tộc tốt duy nghi
Trai trẻ nghe nhiều vui
Như thế các mê hoặc
Phải thấy như oan gia
Nếu tu chẳng buông lung
Do vậy chẳng chết được
Buông lung vì chết chóc
Thế Tôn đã nói rõ
Vi tăng thêm pháp lành
Nên tu chẳng phóng dật
Nếu người trước làm ác
Sau đó không buông lung
Do đây chiếu thế gian
Hết mây trăng sáng chiếu
Nhẫn nhục khó sánh đây
Chẳng theo tham nhuế tâm
Phật nói hay xa lìa
Sẽ được chẳng thối lui
Có sân như họa nước
Hoặc như họa trên đá
Hoặc nói, khởi phiền não
Người đầu liền hơn cả
Cải ác tu từ nhân
Thứ ba là trên hết

Tối thẳng nói chúng sanh
Ba loại thiện, ác, ngữ
Tên đầu dẫn tâm người
Lời tốt như mật ăn
Tiếp gọi chơn thật ngữ
Giống như hoa đẹp báu
Sau gọi chẳng thành thật
Kia nổi như phẫn uế
Người trí hay phân biệt
Xả, sau tu, đầu, hai
Từ sáng, sáng đến hết
Từ tối, tối cứu cánh
Từ tối ấy vào sáng
Hoặc từ sáng vào tối
Kẻ trí nên rõ lý
Xả ba, thẳng sơ minh
Có người sanh thuần thực
Hoặc lại thuần giống sanh
Hoặc hai đều sanh thực
Kẻ sáng rõ phân biệt
Chẳng thấy vợ người đẹp
Thấy liền nghĩ như mẹ
Như thế giống sanh hoặc
Nên tu bất tịnh quán
Tâm ý lành đuổi loạn
Nên siêng lành giữ gìn
Như người hay lắng nghe
Bảo tạng yêu như con
Nên quán ngũ dục lạc
Giống như rắn ác độc
Giận dữ sẽ thiêu đốt
Phương tiện tu xa lìa
Ngũ dục sanh phi nghĩa
Giống như quả Tần Bà
Tướng che, lành ngoa dối
Buộc người vào sanh tử
Kẻ trí nên quan sát
Vứt bỏ chớ nhiễm ô
Các căn thường nhẹ nhàng
Đuổi chạy theo sáu trần
Nếu hay lành điều phục
Đó chính là mạnh dạn
Thân này vì đó làm
Chín đường thường chảy dơ
Chảy suốt khó thể đầy
Da mỏng đầy bất tịnh
Kẻ ngu lấy làm vui
Người trí nên xa lìa
Như người bệnh trùng ghê
Dùng lửa muốn trừ nguy

Ít vui, sau khổ hơn
Tham dục cũng như vậy
Lành ấy rõ dục kia
Từ đây lia các khổ
Dục thấy nghĩa đệ nhứt
Phật nói quán duyên khởi
Nên phải siêng tu tập
Cuối cùng chẳng uổng công
Gia tộc thân đoan nghiêm
Đa văn và lâu các
Nếu chẳng tu giới huệ
Đây tức chẳng thù thắng
Hay đầy đủ công đức
Chẳng ba, giống giữ gìn
Lợi suy và hủy dự
Xung, trách và khổ vui
Tám pháp chẳng khuynh động
Đây chính là Thánh Vương
Cùng với các Thiên Thành
Sa Môn Bà La Môn
Tông thân và khách khứa
Hại sanh tạo ác nghiệp
Mệnh chung vào địa ngục
Xúc thọ, kia chẳng thay
Nếu người tạo ác nghiệp
Chẳng liền thọ độc hại
Cuối đời thọ khổ báo
Sau hối để làm gì
Tín, giới, thí, đa văn
Trí huệ và tầm quý
Phật nói không tài sản
Ngoài tiền tất cả chung
Đôi lớn chỗ gặp gỡ
Lười biếng gặp hạn ác
Uổng rượu mê, phóng đảng
Đêm chơi, chẳng xấu hổ
Đây sáu nhiễm ô loại
Người trí nên xa lia
Tri túc giàu có lớn
Thế Tôn nói như vậy
Nếu hay tu trí túc
Tuy tham, mà giàu lớn
Giống như rỗng nhiều đầu
Đầu nhiều lại khổ nhiều
Tự tánh kết hận sâu
Đây tên oan gia nữ
Ngạo mạn chẳng thuận theo
Tên là nhẹ vợ chồng
Phí dụng chồng là chính
Đây gọi là cướp vợ

Hãy khéo, kẻ trượng phu
Nên xa ba người nữ
Tùy thuận với chị em
Ái, lạc làm bạn lành
An ủi giống như mẹ
Tùy ý làm người ở
Đây vợ hiền loại bốn
Tức là quyền thuộc Trời
Ăn uống làm thuốc thang
Chẳng tham nhuế si phục
Duy vì dùng thân khổ
Chớ vì lời buông lung
Ngày siêng tu tinh tấn
Đầu, sau đêm cũng vậy
Giữa đêm lại chánh niệm
Làm cho không mộng dữ
Từ bi, tâm lành xả
Ngày đêm thường tu tập
Đề ra khỏi thế gian
Sánh phước với Phạm Thiên
Lìa dục rõ hoan hỷ
Khổ lạc tu tứ thiên
Phạm quang, đẹp quả ấy
Thọ vui ở chư Thiên
Nếu người ít làm ác
Rộng tu vô lượng lành
Như lấy một nắm muối
Bỏ vào nước sông Hằng
Nếu người làm nhiều ác
Ít tu công đức lành
Như dùng nhiều độc ác
Đề nơi đồ ăn nhỏ
Ngũ âm, tối tăm thấy
Kiếp người lành trân quý
Tín, ngũ căn mạnh mẽ
Đây là điều giữ gìn
Sanh lão bệnh tử khổ
Chỗ yêu ấy biệt ly
Trôi nổi chẳng qua khỏi
Vui do tự nghiệp tạo
Cầu sanh Thiên, giải thoát
Nên siêng tu chánh kiến
Tà kiến để làm lành
Tất cả đều khổ quả
Vô thường khổ bất tịnh
Nên phải lành quan sát
Nếu chẳng chánh tư duy
Tứ đảo, mù huệ nhãn
Đoan chánh tướng, phi ngã
Ngã sắc lại chẳng chủ

Bổn ám lại như vậy
Toàn do không, khổ tụ
Chẳng thời, chẳng không nhân
Lại phi tự tánh hữu
Chẳng tự tại sanh Thiên
Vô minh, ái nghiệp khởi
Thân kiến, giới, thủ, nghi
Đây ba chướng giải thoát
Thánh huệ mở cửa ấy
Tự mình chẳng do kia
Tịnh giới, học, thiền định
Tinh chuyên tu Tứ Thiên
Tăng thượng giới, tâm huệ
Thường phải nên tu học
Các giới, trí tam muội
Tất vào trong ba học
Thân, niệm xứ, lục lớn
Phật nói như thừa đạo
Thường sẽ cột tâm niệm
Phương tiện lành giữ gìn
Nếu quên nơi chánh niệm
Tức liền mất pháp lành
Thân mệnh thật nổi trôi
Như gió thổi mặt nước
Mộng xong, khó thể giữ
Hơi thở chẳng trở lại
Mấy chốc thành bụi nhỏ
Nên biết chẳng kiên cố
Đại địa, biển Tu Di
Bảy mặt trời thiêu đốt
Rỗng không chẳng còn gì
Huống nữa nguy ách thân
Vô thường chẳng thể nương
Lại chẳng che chở được
Thân này chẳng giữ được
Sao lại chẳng sanh chán
Giống như rùa mù biển
Gặp được bông cây nổi
Súc sanh cùng thân người
Khó được cũng hơn thế
Con người ở giữa đời
Chẳng tu vượt nghiệp quả
Bình tốt đưng đồ dơ
Đó chính là kẻ ngu
Được rồi thân người quý
Mà tạo ra việc ác
Nên rõ người này đây
Cực ngu lại hơn vậy
Được sanh vào nước khác
Sẽ gặp thiện tri thức

Chánh kiến, tâm thành tựu
Túc mệnh, có công đức
Xe tứ bảo đầy đủ
Ra khỏi đường sanh tử
Gần gũi thiện tri thức
Đầy đủ tu Phạm hạnh
Phật gọi người như thế
Tâm thường được tịch diệt
Tà kiến, ba đường ác
Chẳng nghe tiếng nói Pháp
Biên địa, xứ tối tăm
Ngong câm, Trường Thọ Thiên
Vua lia tám nạn này
Được thân vô ngại này
Phải nên tu pháp lành
Phương tiện cầu Niết Bàn
Sanh tử trong đêm dài
Vô lượng nhiều loại khổ
Triển chuyển tạo lục thân
Tôn ti, chỗ vô thường
Mãi mãi nơi sanh tử
Chưa hề sẽ làm xong
Kê uống sữa người mẹ
Sánh với nước bốn biển
Kê phàm phu thọ sanh
Việc uống lại nhiều hơn
Một người từ trước sau
Nhóm cốt cao Tu Di
Trải qua cõi Trời người
Đại địa nhiều như bụi
Đầu làm vua Chuyển Luân
Sau lại làm nô bộc
Hoặc trên làm Đế Thích
Chư Thiên chỗ phụng sự
Dưới sanh vào chỗ dơ
Qua lại nhiều vô số
Hoặc lúc sanh trên trời
Dâm nữ cực vui thích
Mắt đẹp cùng mỹ miều
Tai nghe vạ lời ca
Thân chạm nơi mềm mại
Khoái lạc khó tả hết
Sau đọa vào địa ngục
Khổ độc chẳng tránh khỏi
Hoặc sanh vào rừng kiếm
Thân, đầu tùy nhíp dao
Hoặc lên đánh Tu Di
Lên xuống tùy theo nghĩ
Cùng với Thiên nữ thấy
Tắm rửa ao Mạn Đà

Bảo hoa khắp đẹp đẽ
Mát mẻ và vui thích
Lại vào nơi sông nóng
Thieu đốt tức thành than
Lục nhập, ngũ dục than
Phạm Thế lia dục lạc
Lại vào ngục Vô Trạch
Bị thọ những độc khổ
Hoặc tạo Trời, Trăng thấy
Ánh sáng chiếu bốn cõi
Hoặc sanh ngục tối tăm
Chẳng tự thấy hình này
Vua đương nhiên có trí
Chớ rơi vào mãi tối
Vào nơi ngục lớn ấy
Thieu đốt thật khổ sở
Thêm các loại độc khổ
Vô lượng nhiều khó dụ
Nếu người theo si hoặc
Đều tạo những nghiệp ác
Hơi thở chưa trở lại
Nghe được những khổ này
Tâm này chẳng sợ hãi
Đây chính người gỗ đá
Mắt thấy hình báo ứng
Lại nghe người trí nói
Kia qua kinh điển Phật
Nội tâm chánh tư duy
Tức liền quá sợ hãi
Hà hướng thân tự qua
Tất cả trong sự khổ
Vô Trạch là khổ nhất
Tất cả những thọ lạc
Ái hết, đê nhứt lạc
Ngày đêm mỗi ba thời
Ba trăm đâm thấu thân
Muốn sánh khổ Vô Trạch
Trăm ngàn gấp chẳng dụ
Vô lượng những độc hại
Cầu chết lại chẳng được
Thọ tội trăm ngàn năm
Ác nghiệp tận rốt rồi
Chẳng sạch quả báo khổ
Thân miệng nghiệp các loại
Chẳng trông tức chẳng có
Vua muốn dứt khổ này
Nếu đọa vào súc sanh
Trói buộc sát hại khổ
Tham hại cuồng loạn tâm
Nộ kết ăn thịt nhau

Hoặc lại lấy của quý
Lông, đuôi, da, thịt, cốt
Do đây khổ thân mệnh
Lột, cắt thật đau đớn
Dưới chân có dao lớn
Đâm thủng đau đớn thay
Khốn khổ chẳng chấm dứt
Sách hạch thêm khổ sở
Ngạ quỷ muốn uống ăn
Nhớ nghĩ chưa từng có
Đói khát lạnh nóng quá
Đêm dài chẳng ngơi nghỉ
Hoặc thân như chó lớn
Miệng, cổ bị châm kim
Đói khát, trong thiêu đốt
Muốn ăn, ăn chẳng được
Hoặc thấy phân, mủ, dãi
Vây chạy khắp chung quanh
Đến rồi tự nhiên mất
Tuyệt vọng tăng khổ não
Đói khát hằm thịt này
Chảy mủ phát hôi thối
Liên cùng lại đánh nhau
Răng vâu cắn máu dơ
Bệnh nhọt lở đến xương
Ổ trần xoa tóc dài
Thân dài như khúc cây
Lửa phụt từ miệng ra
Lại tự đốt thân này
Thiêu cháy cây Đa La
Mùa hè muốn đem mát
Trăng chiếu tăng sức nóng
Mùa Đông muốn ngày ấm
Trời mọc lại đông lạnh
Muốn, trái cây liền mất
Nước sông lại cạn đi
Trải mười lăm ngàn năm
Nghiệp dữ mạng chẳng dứt
Lâu thọ khổ vô lượng
Vui do tội lúc trước
Chúng chúng những khổ bách
Toàn khổ không gián đoạn
Tham chứa nhiều tiếc nuối
Phật nói hơn ngạ quỷ
Sanh Thiên tuy vui sướng
Phước hết thật khổ thay
Vui, chẳng quả Thánh Hiền
Kẻ trí chỗ chẳng nương
Thân thể chẳng sáng sửa
Chẳng vui, nơi chỗ ngồi

Mũ hoa héo rơi xuống
Dơ bẩn dính nơi thân
Mồ hôi chảy dơ nhớp
Phải biết chết đến rồi
Việc lành hết sạch rồi
Đọa lạc vào ba ác
Hoặc sanh A Tu La
Tham lam thường khổ não
Tuy có trí thông minh
Rốt chẳng thấy chân lý
Sanh tử nơi sáu cõi
Luân chuyển thường chẳng dừng
Thắng pháp chẳng thọ sanh
Sanh ấy đều khổ thay
Giống như trên đồng lửa
Chánh ý chớ buông lung
Chẳng thọ nghiệp đời sau
Chuyên tâm siêng tu tập
Giới phàm, thiên định, huệ
Tịch tịnh giữ bất động
Thường cầu cõi Niết Bàn
Cứu cánh lìa sanh tử
Niệm trạch và tinh tấn
Vui vẻ tam muội xả
Đây bảy bồ đề phần
Thanh tịnh, thành cam lồ
Vô trí tức chẳng thiền
Vô thiền lại chẳng trí
Đây, đủ hai thành tựu
Hay ra khỏi sanh tử
Vô biên khổ hải lớn
Thấy như bò dưới nước
Mười bốn vô hỷ luận
Phật nói chẳng nên nghĩ
Có không, đường an ổn
Diệt, phi tịch diệt xứ
Vô minh duyên nơi hành
Tức duyên sanh thức kia
Danh sắc từ thức khởi
Lục nhập nhơn danh sắc
Lục nhập sanh lục xúc
Từ xúc khởi các thọ
Các thọ làm nhơn ái
Từ ái sanh bốn thủ
Bốn thủ sanh tam hữu
Nhơn hữu, ái sanh sau
Từ sanh đến lão tử
Ưu bi và khổ não
Vô lượng các khổ ấy
Sanh hết khổ liền hết

Tôi thẳng chỗ hiển thị
Sâu xa duyên khởi pháp
Nếu hay chánh quan sát
Thấy thật rõ như trên
Như thế thấy chơn thật
Đó chính là thấy Phật
Chánh kiến, chánh tư duy
Chánh ngữ, chánh nghiệp mệnh
Chánh niệm, chánh phương tiện
Và Chánh Tam Ma Địa
Tám phần Thánh Hiền đạo
Tịch diệt nên tu tập
Sanh chính là khổ đế
Ân ái ái là tập
Khổ diệt gọi giải thoát
Đền kia gọi tám đường
Vì thấy chơn đế kia
Nên siêng tu chánh trí
Tuy ở nơi dục lạc
Người trí nên xa lìa
Nên chứng nơi chánh pháp
Đều từ phạm phu khởi
Chẳng từ hư không đọa
Lại chẳng từ đất lên
Minh triết, vua vô úy
Lãnh yếu, chẳng chờ nãi
Nên qua cầu chánh pháp
Vượt qua bờ sanh tử
Như trên các pháp mâu
Xuất gia thật khó thay
Huống là bậc Thế Chủ
Mà làm cho đầy đủ
Tùy thời giảm tu tập
Chớ làm ngày không nghỉ
Tất cả người tu lành
Thường sanh tâm tùy hỷ
Tự làm ba loại nghiệp
Chánh hồi hướng Phật đạo
Đương vì đời vị lai
Thọ vô lượng phước nầy
Thường sanh vào Trời người
Được làm vua Tự Tại
Cùng với Đại Bồ Tát
Du hý với thần thông
Phương tiện độ chúng sanh
Nghiêm tịnh quốc độ Phật
Thí, giới, huệ làm gốc
Qua lại chốn Trời người
Vô cầu tịnh gọi tên
Rộng đến khắp mười phương

Thế gian, người dẫn đường
Sanh trên, độ vua trời
Làm bỏ ngũ dục lạc
Xa lìa những buồng lung
Chẳng sanh mê là chính
Trôi nổi theo bốn cách
Vô lượng khổ sanh tử
Qua khỏi đến bờ kia
Nương đây thành Phật đạo
Cứu cánh Đại Niết Bàn.

Khuyết Phát Chư Vương Yếu Kế Hết

Dịch xong vào ngày 30 tháng 7 năm 2007 tại Thụy Điền